

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày: 05-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Chiến – Cán bộ hưu trí phường Bình Định
2. Ông Trần Công Mạnh – Tổng phụ trách đội trường THCS xã Nhơn Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Đoan Thục, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Lưu Công Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2185/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H, sinh ngày 24 tháng 12 năm 1997 tại thị xã A, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cao T (chết) và bà Nguyễn Thị Kim L (sinh năm 1972); vợ, con: chưa có; Tiền án: Ngày 21/6/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/3/2018. Ngày 24/5/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xử phạt 05 năm tù “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/3/2023; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/6/2023, chuyển tạm giam từ ngày 20/6/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Chị Mạc Thị H1, sinh năm 1983 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực C, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định

2. Chị Nguyễn Ánh T1, sinh năm 1991 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà H đường H, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Cháu Nguyễn Trường T2, sinh ngày 19/9/2012 (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu T2: Chị Nguyễn Ánh T1, sinh năm 1991 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số nhà đường H, phường Đ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

2. Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

** Người làm chứng:*

1. Chị Lê Thị Thanh D, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường T, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định

2. Anh Lê Công C, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường B, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định

3. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

4. Anh Nguyễn Cường Q, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

5. Anh Võ Anh K, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 13/6/2023 Nguyễn Trung H điều khiển xe mô tô hiệu Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 77F1-678.50 (do bà Nguyễn Thị Kim L sinh năm 1972 là mẹ ruột H đứng tên chủ sở hữu) đi dạo trên các tuyến đường ở phường Đ, thị xã A với mục đích tìm những người phụ nữ đi đường có mang theo túi xách sơ hở để giật. Trên đường đi, H tháo biển kiểm soát xe mô tô 77F1-678.50 cất vào cốp xe. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, trong lúc đứng trên đường V thuộc phường Đ, thị xã A, H phát hiện chị Nguyễn Ánh T1 đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77F1-493.91 đi cùng chiều chở hai con là cháu Nguyễn Trường T2 sinh năm 2012 và Nguyễn Khánh T3

sinh năm 2016 đi ngang qua. Thấy phía trước bụng bên trái chị T1 có đeo 01 túi xách màu nâu (bên trong có 01 đồng hồ đeo tay hiệu VERSACE), H nảy sinh ý định chiếm đoạt nên điều khiển xe mô tô bám theo sau chị T1. Khi đến đoạn đường trước số nhà G V thuộc khu V, phường Đ, thị xã A, H tăng ga vượt lên, áp sát vào phía bên trái xe mô tô của chị T1, dùng tay phải giật lấy túi xách rồi cầm túi xách bằng tay phải tăng ga bỏ chạy. Chị T1 tăng ga đuổi theo và truy hô. Lúc này nghe tiếng truy hô, anh Lê Công C sinh năm 1993 ở số F B, phường Đ, thị xã A và anh Võ Anh K sinh năm 1999 ở thôn T, xã N, thị xã A điều khiển xe mô tô đuổi theo hỗ trợ chị T1. H bỏ chạy vào đường bê tông khu dân cư N thuộc xã N, thị xã A rồi dừng xe lại để kiểm tra tài sản vừa chiếm đoạt được. Khi vừa dừng xe, H thấy có người truy đuổi nên tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy. Khi vừa lên dốc vào khu dân cư N, H thấy cháu T2 đứng dưới lòng đường chặn đường, H đã lách qua bên phải để tẩu thoát nhưng không tránh kịp, đã tông trúng cháu T2 làm cháu T2 bị thương ngã xuống đường, xe mô tô của H cũng ngã xuống đường. H bỏ lại xe mô tô chạy bộ thì bị anh C và anh K đuổi kịp, bắt giữ giao cho Công an phường Đ.

Bản kết luận định giá tài sản số 24/2023/KL-HĐĐGTS ngày 19/6/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã A kết luận:

- 01 (một) túi xách hình bầu dục màu nâu kích thước 17x19cm, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng);

- 01 (một) đồng hồ đeo tay có ký hiệu VERSACE trên mặt đồng hồ, dây bằng kim loại màu vàng, trắng, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt là 2.340.000đ (hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định ngoài hành vi trên, bị cáo Nguyễn Trung H còn thực hiện hành vi cướp giật tài sản khác trên địa bàn phường N, thị xã A, cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 11/6/2023, Nguyễn Trung H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ - đen biển kiểm soát 77F1-678.50 đến đường bê tông thuộc thôn H, xã N, thị xã A tháo biển số và hai gương chiếu hậu cất trong cốp xe để chuẩn bị đi cướp giật tài sản của người khác. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đi dạo với mục đích tìm những người phụ nữ đi đường có mang theo túi xách sơ hở để cướp giật. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi di chuyển trên đường T thuộc khu vực C, phường N, H nhìn thấy chị Lê Thị Thanh D đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77F1-567.42 của chị Mạc Thị H1 chở chị H1 đi ngược chiều. Chị H1 đang đeo túi xách bằng vải, màu đen ở trước bụng phía bên phải (bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng gold, dung lượng 64GB; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7; 01 chìa khóa điện tử của xe mô tô SH 77F1-567.42; 01 thẻ ATM; 01 CCCD đứng tên Mạc Thị H1 và tiền mặt 52.000.000đ) nên H điều khiển xe bám theo. Khi đến đoạn đường thuộc khu vực T, phường N, H tăng tốc, áp sát phía bên phải xe mô tô của chị H1, dùng tay trái giật túi

xách của chị H1 đang đeo rồi bỏ chạy hướng về xã N, thị xã A. Trên đường bỏ chạy, H rẽ vào một hẻm ở gần đường ray xe lửa thuộc xã N, dừng xe gắn lại biển số xe, hai gương chiếu hậu vào xe, cởi áo sơ mi màu trắng bỏ vào cốp xe, lấy áo khoác gió màu đen mặc vào rồi tiếp tục điều khiển xe đi. Khi đến giữa cầu T nối giữa thôn T và thôn T, xã N, H dừng xe rồi kiểm tra bên trong túi xách. H lấy số tiền 52.000.000đ (năm mươi hai triệu đồng) cất trong túi quần, còn lại 02 điện thoại Iphone do khóa mật khẩu không dùng được, thẻ căn cước, ATM và chìa khóa xe H bỏ lại trong túi xách rồi ném xuống sông để phi tang. Sau đó, H dùng toàn bộ số tiền nói trên tiêu xài hết.

Bản kết luận định giá tài sản số 28/2023/KL-HĐĐGTS ngày 15/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã A kết luận:

- 01 (một) túi xách chất liệu vải màu đen (đã qua sử dụng) tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng Gold, dung lượng 64GB bị vỡ màn hình (đã qua sử dụng) tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 6.700.000đ (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen (đã qua sử dụng) tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

- 01 (một) chìa khóa điện tử của xe mô tô Honda SH (đã qua sử dụng) tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 793.000đ (bảy trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 62.393.000đ (sáu mươi hai triệu ba trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Trung H chiếm đoạt trong 02 vụ cướp giật tài sản nói trên là 64.733.000đ (sáu mươi bốn triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn đồng).

* Vật chứng của vụ án bao gồm:

- 01 (một) túi xách hình bầu dục màu nâu kích thước 17x19cm, bên trong túi có 01 (một) đồng hồ đeo tay có ký hiệu VERSACE trên mặt đồng hồ, dây bằng kim loại màu vàng, trắng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A trả lại cho chị Nguyễn Ánh T1.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn đỏ - đen, không gắn biển số (bên trong cốp xe có biển số 77F1-678.50) đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim L.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, viền trắng, có kính chắn gió trước, trên thân mũ có in chữ “HONDA”.

- 01 (một) khẩu trang vải có họa tiết mặt ngoài carô ô vuông màu đen, trắng, xanh.

- 01 (một) áo sơ mi trắng, dài tay, bên trong cổ áo có gắn logo dòng chữ “4XL” (đã qua sử dụng).

* Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Nguyễn Ánh T1 đã nhận lại tài sản và số tiền bồi thường 10.000.000đ, không có yêu cầu gì khác.

- Chị Mạc Thị H1 đã nhận số tiền bồi thường 50.000.000đ, không có yêu cầu bị cáo H tiếp tục bồi thường.

- Bà Nguyễn Thị Kim L thay mặt bị cáo H bồi thường cho chị T1 và chị H1, không yêu cầu bị cáo H trả lại.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSAN ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội “Cướp giật tài sản” theo Điều 171 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d, i khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tiêu hủy:

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, viền trắng, có kính chắn gió trước, trên thân mũ có in chữ “HONDA”.

+ 01 (một) khẩu trang vải có họa tiết mặt ngoài carô ô vuông màu đen, trắng, xanh.

+ 01 (một) áo sơ mi trắng, dài tay, bên trong cổ áo có gắn logo dòng chữ “4XL” (đã qua sử dụng).

- Bị cáo Nguyễn Trung H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và trong lời nói sau cùng, bị cáo H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người bị hại, những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Với mục đích chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân, lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu tài sản, vào ngày 11/6/2023 tại khu vực T, phường N, thị xã A bị cáo Nguyễn Trung H đã dùng thủ đoạn điều khiển xe mô tô áp sát giật 01 túi xách của chị Mạc Thị H1 khi đang tham gia giao thông, bên trong túi xách có tiền mặt và tài sản với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 62.393.000đ rồi nhanh chóng tẩu thoát. Đến ngày 13/6/2023 tại khu vực Đ, phường Đ, thị xã A bị cáo H tiếp tục dùng thủ đoạn điều khiển xe mô tô áp sát giật 01 túi xách của chị Nguyễn Ánh T1 khi đang chở 02 con nhỏ lưu thông trên đường, bên trong túi xách có tiền và 01 đồng hồ đeo tay nữ với giá trị tài sản là 2.340.000đ; tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt 2 lần là 64.733.000đ. Bị cáo đã dùng xe mô tô là thủ đoạn nguy hiểm áp sát người đi đường để thực hiện hành vi cướp giật túi xách của các bị hại khi đang điều khiển xe mô tô. Bị cáo có 02 tiền án về tội cướp giật tài sản chưa được xóa án tích lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên hành vi của bị cáo Nguyễn Trung H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000đ đến dưới 200.000.000đ”, “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm c, d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Trung H theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung H là liều lĩnh, táo bạo, nhanh chóng áp sát cướp giật tài sản của các bị hại khi đang tham gia giao thông để đạt được mục đích chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại, thủ đoạn và phương thức thực hiện có thể gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của người bị hại; tạo ra dư luận xấu, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân đồng thời tác động xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo đã 2 lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội nhằm cải tạo, giáo dục riêng đôi với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Trung H có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 2 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo H có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, trong thời gian tạm giam bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt có lý có tình đối với bị cáo để giúp bị cáo an tâm cải tạo trong thời gian chấp hành án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bà Nguyễn Thị Kim L (mẹ của bị cáo H) đã bồi thường cho chị Nguyễn Ánh T1 số tiền 10.000.000đ và bồi thường cho chị Mai Thị H3 số tiền 50.000.000đ, chị T1 và chị H3 đã có đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Kim L tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Ánh T1 và chị Mai Thị H3 thay bị cáo H, bà L không yêu cầu bị cáo H hoàn trả lại nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy những vật chứng gồm 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, viền trắng, có kính chắn gió trước, trên thân mũ có in chữ “HONDA”; 01 (một) khẩu trang vải có họa tiết mặt ngoài carô ô vuông màu đen, trắng, xanh và 01 (một) áo sơ mi trắng dài tay đã qua sử dụng, bên trong cổ áo có gắn logo dòng chữ “4XL”. Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03 tháng 11 năm 2023 giữa bên giao Công an thị xã A, bên nhận Chi cục thi hành án thị xã A.

Đối với 01 (một) túi xách hình bầu dục, màu nâu, kích thước 17x19cm, bên trong túi có 01 (một) đồng hồ đeo tay, có ký hiệu VERSACE trên mặt đồng hồ, dây bằng kim loại màu vàng, trắng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A trả lại cho chị Nguyễn Ánh T1 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX, màu sơn đỏ - đen, không gắn biển số (bên trong cốp xe có biển số 77F1-678.50) đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Kim L nên không xem xét.

[7] Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, d, i khoản 2 Điều 171; điểm p, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1

Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Cướp giật tài sản”.
 2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/6/2023.
 3. Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim L (mẹ của bị cáo H) đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Ánh T1 số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) và bồi thường cho chị Mai Thị H3 số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), chị T1 và chị H3 đã có đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự, không có yêu cầu bồi thường thêm. Bà Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu bị cáo H hoàn trả lại số tiền đã bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Ánh T1 và chị Mai Thị H3.
 4. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy những vật chứng gồm: 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, viền trắng, có kính chắn gió trước, trên thân mũ có in chữ “HONDA”; 01 (một) khẩu trang vải có họa tiết mặt ngoài carô ô vuông màu đen, trắng, xanh và 01 (một) áo sơ mi trắng dài tay, bên trong cổ áo có gắn logo dòng chữ “4XL” (đã qua sử dụng).
- Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03 tháng 11 năm 2023 giữa bên giao Công an thị xã A, bên nhận Chi cục Thi hành án thị xã A, tỉnh Bình Định.
5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
 6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định
- VKSND tỉnh Bình Định
- VKSND TX. An Nhơn
- CQ CSĐT Công an TX. An Nhơn
- CQ THAHS Công an TX. An Nhơn
- Chi cục THA TX. An Nhơn
- Bị cáo, người bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mỹ Lệ